

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HSST.

Ngày: 05 - 6 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiêm

Ông Ngô Ngọc Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Tứ - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/6/1980 tại xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Lương Văn B, sinh năm 1944. Hiện ở xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; Mẹ đẻ: Hoàng Thị C (đã chết); Vợ: Mông Thị N, sinh năm 1980. Hiện ở xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; Con: có 02 người con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008); Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 07/01/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 03/01/2024, tại đường N thuộc khu E, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác đội CSĐTTP về KTMT Công an huyện H1 và Công an thị trấn H1 đang làm nhiệm vụ phát hiện Dương Văn H, sinh năm 1989 trú tại khu E, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ đang đứng cạnh xe ô tô 04 chỗ BKS

19A - 274.60 dừng đỗ tại ven đường N hướng đi trung tâm chợ thị trấn H, huyện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ H trình bày đang dừng đỗ xe để chờ trả hàng cho khách là 01 hộp cát tông. Tổ công tác đã mời người đến chứng kiến việc kiểm tra hộp cát tông trên. Hộp cát tông có kích thước dài 31cm, rộng 22cm, cao 11cm. Mở hộp cát tông, phát hiện bên trong có 01 cá thể rùa (nghi là rùa hộp trán vàng miền bắc). Sau khi kiểm tra xong, Công an huyện H1 đã đưa H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an huyện H1 để xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H1, H khai nhận cá thể rùa trên H được một người có tài khoản mạng xã hội là “Milo Lê” nhắn tin qua ứng dụng Messenger thuê chở từ xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái về khu vực chợ thị trấn H với giá 250.000 đồng. Người giao hàng cho H tên là Lương Văn T ở xã A, huyện L. Căn cứ lời khai của H, ngày 04/01/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H1 đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Văn T đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của T tại thôn L, xã Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Quá trình khám xét thu giữ: 01 cá thể rùa nghi là rùa hộp trán vàng miền bắc tại khu vực chăn nuôi của gia đình T; thu tại túi quần đang mặc của T 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn T cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh lấp sim số 033.429.6751.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện H1 tiến hành trưng cầu giám định xác định tên loài và tình trạng bảo tồn đối với 02 cá thể rùa nêu trên. Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số 12/STTNSV ngày 03/01/2024 và số 33/STTNSV ngày 05/01/2024 của V đều kết luận đối với mỗi cá thể rùa như sau:

“Xác định tên loài động vật:

01 (một) cá thể động vật là loài Rùa hộp trán vàng miền bắc có tên khoa học Cuora galbinnifrons, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1) Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2) Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 29/9/2011 của Chính phủ”.

Sau khi giám định, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H1 đã bàn giao 02 cá thể rùa trên cho Trung tâm C2 xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 07/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H1 đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Lương Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại khoản 1 Điều 244 BLHS đồng thời điều tra làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Khoảng cuối tháng 3/2023, trong lúc đi tìm măng tại khu vực đồi V thuộc thôn L, xã A, T phát hiện 02 cá thể rùa có đặc điểm giống hình hộp, bụng đen, phía trên có ba sọc kẻ màu nâu và hai sọc kẻ vàng (là rùa hộp trán vàng miền bắc). Thuần bắt mang 02 cá thể rùa về nhà nhốt ở khu vực chăn nuôi bỏ hoang của gia đình. Sau đó, T chụp hình rồi đăng bán lên mạng xã hội facebook của mình mang tên “Thuan Luong”. Ngày 27/11/2023, có một tài khoản facebook

mang tên “Milo Lê” liên hệ với T hỏi mua rùa hộp trán vàng miền B, T đồng ý. Đến ngày 11/12/2023, người này tiếp tục nhắn tin qua mạng xã hội facebook cho T, tự giới thiệu tên N1 ở thị trấn H và đặt mua 01 cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc với giá 1.000.000 đồng, T đồng ý bán. Sau khi hỏi số tài khoản của T, N1 chuyển khoản 1.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng A số 1500216960848 vào số tài khoản 0334296751 của T mở tại Ngân hàng M với nội dung “Le ha hoa mua rùa hop tran vang mien bac” đồng thời hẹn khi nào có xe ô tô chở ghép sẽ chở rùa về. Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 03/01/2024, N1 nhắn tin cho T thông báo đã thuê được xe và bảo T cho rùa vào hộp cát tông, bên ngoài ghi “Nguyễn Mạnh N2 gần chợ thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ”. Khoảng 10 giờ cùng ngày, anh Dương Văn H sau khi chở khách lên huyện L lên mạng xã hội facebook vào hội “Hội xe tải nhận chở. Ghép hàng Hà Nội Lào Cai” thì thấy tài khoản “Milo Le” đăng bài với nội dung “ Cần chở hàng từ L về thị trấn H” nên H nhắn tin qua Messenger liên hệ và được người này thuê chở 01 hộp cá từ xã A, huyện L về thị trấn H với giá 250.000 đồng, anh H đồng ý. Sau đó H sử dụng số điện thoại 0325.320.238 của mình gọi vào số của 0334.296.751 của T (do người thuê chở hàng cho) hỏi địa chỉ để đến lấy hàng, T hẹn anh H đến KM 66 thuộc địa phận xã A rồi điều khiển xe mô tô BKS 21E1-149.67 của vợ là chị Mông Thị N (Sinh năm 1980) mang theo hộp cát tông bên trong chứa 01 cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc đến địa điểm hẹn giao cho anh H. Nhận hàng, anh H chở về khu vực chợ thị trấn H rồi đứng chờ thì bị Tổ công tác công an huyện H1 kiểm tra như đã nêu trên.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện H1 đã điều tra thông tin người có tên Phạm Mạnh N3 và là chủ nick facebook “Milo Lê” cùng thông tin chủ tài khoản ngân hàng A số 1500216960848. Kết quả xác minh không xác định được chủ tài khoản facebook “Milo Lê” là của ai, địa chỉ ở đâu. Trên địa bàn thị trấn H cũng không có ai tên Phạm Mạnh N3. Đối với chủ tài khoản ngân hàng A số 1500216960848 xác định là anh Nguyễn Quang C1 sinh năm 1992 ở khu H, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Anh C1 làm nghề kinh doanh điện thoại di động. Ngày 11/12/2023, anh C1 khai nhận có 01 người đàn ông không quen biết đến nhờ anh chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản MB số 0334296751 với nội dung” Le ha hoa mua rùa hop tran vang mien bac”. Sau khi chuyển tiền thành công, người này đưa anh C1 1.000.000 đồng tiền mặt rồi rời đi.

Quá trình điều tra xác định bị cáo bắt, nuôi, nhốt 02 cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc nhằm mục đích bán kiếm lời, trong đó đã bán 01 cá thể, thu lời 1.000.000 đồng. Số tiền trên T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra vào ngày 08/01/2024.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Hiện nay Cơ quan điều tra đang tạm giữ: Số tiền 1.000.000 đồng là tiền T có được từ việc bán rùa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh lấp sim số 0334296751 của T sử dụng hàng ngày và liên lạc mua bán rùa; 01 bìa cát tông; 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn T.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo là lao động tự do, vợ chồng bị cáo hiện đang sinh sống trên thửa đất có diện tích 204,5m² của bố mẹ T cho nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thuần không có tài sản riêng có giá trị.

Tại Cáo trạng số 22/CT - VKSHH ngày 22/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã truy tố đối với Lương Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

*. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”.

*. Về hình phạt: Xử phạt Lương Văn T từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

*. Về vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền T có được từ việc bán rùa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đã cũ, qua sử dụng có số kiểu máy CPH 2127, số IMEL: 861438053419974 của T sử dụng liên lạc mua bán rùa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông và 01 sim số 0334296751 lắp trong máy di động nhãn hiệu OPPO A53 không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội.

*. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và trình bày tại phiên tòa như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện H1, Điều tra viên - Công an huyện H1, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] . Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng cuối tháng 3/2023, tại khu vực đồi V thuộc thôn L, xã A tỉnh Yên Bái, Lương Văn T đã thực hiện hành vi bắt 02 cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc thuộc Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ rồi nuôi, nhốt trái phép 02 cá thể rùa trên tại khu vực chăn nuôi bỏ hoang của gia đình với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 11/12/2023, T đã có hành vi bán phép 01 cá thể rùa hộp trán vàng miền B cho một đối tượng nam giới tên Phạm Mạnh N3 ở thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ với giá 1.000.000 đồng. Thuận đã nhận được số tiền mua bán cá thể rùa hộp trán vàng miền B là 1.000.000 đồng từ người mua thông qua chuyển khoản ngân hàng vào tài khoản của T. Sau đó, đến ngày 03/01/2024 tại khu vực KM F, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái, T đã liên hệ và gửi hộp cát tông có đựng 01 cá thể rùa hộp trán vàng miền B nêu trên qua xe taxi của anh Dương Văn H, sinh năm 1989 trú tại khu E, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ vận chuyển để giao cho người nam giới tên N3 theo địa chỉ tại khu vực gần chợ thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Khi anh H đang đứng chờ giao hàng cho N3 tại đường N thuộc khu E, thị trấn H, huyện H thì bị Công an huyện H1 kiểm tra, phát hiện. Đối với 01 cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc còn lại, T tiếp tục nuôi, nhốt nhằm để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán đã bị phát hiện thu giữ.

Do vậy, hành vi của bị cáo Lương Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 244. Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm

1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

[3]. Về tính chất, động cơ, mục đích của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức được hành vi “nuôi, nhốt,...buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm” là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; vì động cơ, mục đích vụ lợi, muốn kiếm tiền. Đó là

hành vi nguy hiểm cho xã hội, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, thuộc loại tội nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến hoạt động bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với bị cáo.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa từng có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lương Văn T có nhân thân tốt chưa từng có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo chấp hành ở ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, vợ chồng hiện đang sinh sống trên thửa đất có diện tích 204,5m² của bố mẹ T cho nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thuần không có tài sản riêng có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền T có được từ việc bán rùa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đã cũ, qua sử dụng có số kiểu máy CPH 2127, số IMEI: 861438053419974 của T sử dụng liên lạc mua bán rùa.

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông và 01 sim số 0334296751 lắp trong máy di động nhãn hiệu OPPO A53 không còn giá trị sử dụng.

- Cần trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 02 cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc sau khi giám định, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H1 đã bàn giao cho Trung tâm C2 xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp (Theo biên bản giao nhận động vật rừng ngày 05/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H1 và Trung tâm C2).

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với người tên Phạm Mạnh N3 là người đã mua rùa của T và thuê anh Dương Văn H vận chuyển. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Do vậy, trong vụ án này không đề cập xử lý, khi làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Dương Văn H và anh Nguyễn Quang C1, quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định anh H và anh C1 liên quan đến việc mua bán rùa giữa T và N3, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chị Mông Thị N, quá trình điều tra xác định chị N biết việc T bắt được 02 cá thể rùa nhưng không biết đó là loại rùa gì. Quá trình Thuần nuôi, nhốt 02 cá thể rùa này tại khu vực chăn nuôi của gia đình chị N không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Việc T sử dụng chiếc xe mô tô BKS 21E1-149.67 của chị để mang cá thể rùa hộp trán vàng miền bắc giao cho anh H chị N không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý chị N là phù hợp.

[9]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”.

2. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 42 (bốn mươi hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền T có được từ việc bán rùa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đã cũ, qua sử dụng có số kiểu máy CPH 2127, số IMEI: 861438053419974 của T sử dụng liên lạc mua bán rùa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông và 01 sim số 0334296751 lắp trong máy di động nhãn hiệu OPPO A53 không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 26/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa)

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Cơ quan THAHS -CA huyện Hạ Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA huyện Hạ Hòa;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HS.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Yên